TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST

Ngày 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị O.

2. Bà Nguyễn Thị L.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên:** Bà Đặng Thị H – Kiểm sát viên.

Ngày 28-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 10-9-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS ngày 14-9-2021 đối với:

1. **Bị cáo:** Nguyễn V H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn H T, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn V Hvà bà Nguyễn T H; Vợ là: Lê T G, sinh năm 1985; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 25/10/2013 bị Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong bản án ngày 05/4/2014; Bị bắt tạm giữ ngày 03-6-2021 và tạm giam ngày 06-6- 2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *(Có mặt)*

2. Người làm chứng:

2.1. Ông Nguyễn V H, sinh năm 1946; *(Vắng mặt)*

Trú tại: thôn H T, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2.2. Anh Đặng Nhân Tường, sinh năm 1982; *(Vắng mặt)*

Trú tại: thôn Phương Trù, xã T D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2.3. Ông Lê V Đ, sinh năm 1963; *(Vắng mặt)*Trú tại: thôn T T, xã T D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 45 phút ngày 03/6/2021, Nguyễn V H, sinh năm: 1982, trú tại thôn H T, xã H T, huyện Khoái Châu đi bộ từ nhà lên xã T D, huyện Khoái Châu mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đoạn đường đê 378 thuộc thôn Phương Trù, xã T D, H gặp một người đàn ông lạ mặt, đeo khẩu trang ngồi trên xe mô tô Honda Wave không rõ biển số đang đỗ bên đường. Thấy người này có biểu hiện nghiện ma túy nên H tiến lại gần và hỏi: "*Anh có lấy được đồ không, lấy hộ em 100.000 đông?*" (ý H nhờ người này mua hộ 100.000 đồng ma túy). Người đàn ông đồng ý, H đưa cho anh ta 100.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền về điều khiển xe mô tô đi về hướng Ủy ban nhân dân xã T D, khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho H 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 01 gói giấy màu trắng. H không mở ra kiểm tra nhưng tin tưởng bên trong là ma túy nên đút vào túi quần bò phía trước bên pH rồi đi bộ về nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi H đang đi bộ trên đoạn đường đê 378 thì bị lực lượng Công an huyện Khoái Châu kết hợp Công an xã T D kiểm tra phát hiện bắt quả tang, niêm phong gói nilon trên theo quy định để gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 157/MT-PC09 ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong có khối lượng là: 0,176 gam, là ma túy, là loại Heroine. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng đối với 0,155 gam Heroine trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định.

Cáo trạng số: 91/CT-VKSKC ngày 10-9-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn V H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn V H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn V H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính

từ ngày 03-6-2021; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,155 gam Hêrôin còn hoàn lại sau giám định; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhân tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 30-31); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục 32); kết luận giám định (bút lục 27); bản tường trình và lời khai của H (bút lục 33-46); lời khai của những người làm chứng ông Đung, anh Tưởng, ông Hảo (bút lục 47-52) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 03-6-2021, tại đoạn đường 378 thuộc thôn Phương Trù, xã T D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn V H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,176 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn V H đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Nguyễn V H theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 91/CT-VKSKC ngày 10-9-2021 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị

cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội nên bị cáo pH chịu mức án tương xướng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Ngày 25/10/2013, Nguyễn V H bị Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong bản án ngày 05/4/2014 nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, các con của bị cáo còn nhỏ, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn V H 0,176 gam Hêrôin, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại: 0,155 gam Hêrôin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn V H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ:** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Nguyễn V H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Xử phạt Nguyễn V H 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03-6-2021.

2. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn V H.

3. **Về vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,155 gam Hêrôin còn hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 70/QĐ-VKS-KC ngày 10-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

4. **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn V H pH chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28-9-2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo; UBND xã H T;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

Phạm Văn H